

Số: 60 /BC-CIC5

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 5

Năm báo cáo: 2022

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng số 5
- Giấy chứng nhận ĐKDN số : 0302156370 do Sở KHĐT TP. HCM cấp.
- Vốn điều lệ : 27.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 27.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : 22 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : 28-38232074
- Số fax : 28-38232075
- Website : www.cic5.com.vn
- Mã cổ phiếu : CI5

Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển
Ngày thành lập : 01/07/2005

Thời điểm đăng ký giao dịch: Ngày 01/07/2011 cổ phiếu công ty đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay :

- Tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ: thời gian thực hiện từ 19/10/2012 đến 24/12/2012.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ hai ngày 27/6/2013 do tăng vốn điều lệ từ 12,5 tỷ lên 17 tỷ.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ ba ngày 21/5/2014 do bổ sung ngành nghề kinh doanh.
- Tăng vốn điều lệ từ 17 tỷ đồng lên 27 tỷ đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 87/GCN-UBCK ngày 26/10/2016 của UBCKNN. Thời gian thực hiện từ 26/11/2015 đến 14/01/2016

- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ tư ngày 04/4/2016 do tăng vốn điều lệ từ 17 tỷ lên 27 tỷ.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ năm ngày 02/01/2018 do thay đổi thông tin người đại diện pháp luật công ty.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ sáu ngày 10/05/2021 do thay đổi thông tin người đại diện pháp luật công ty.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ bảy ngày 14/05/2021 do thay đổi thông tin người đại diện pháp luật công ty.
- Thay đổi giấy phép kinh doanh lần thứ tám ngày 13/05/2022 do thay đổi thông tin người đại diện pháp luật công ty.

Các sự kiện khác:

1. Các danh hiệu đạt được.

- Bằng khen chính phủ năm 2010; 2013.
- Chủ tịch Nước tặng Huân chương Lao động hạng ba năm 2012.
- Cờ thi đua Chính phủ năm 2013.
- Bằng khen Bộ Công Thương năm 2014.
- Cờ thi đua Bộ Công Thương năm 2016

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính :

+ Thi công xây lắp:

- ✓ Công trình công nghiệp;
- ✓ Công trình dân dụng;
- ✓ Công trình hạ tầng;
- ✓ Công trình NN & PTNN;
- ✓ Đường dây & Trạm điện.

+ Tư vấn thiết kế các công trình xây dựng;

+ Sản xuất đá xây dựng;

+ Sản xuất gạch Block & đá Basalt;

+ Sản xuất đất đèn Axetylen;

+ Gia công chiết nạp khí LPG (Gas);

+ Chế tạo cơ khí.

- Địa bàn kinh doanh: lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

Thực hiện theo luật Doanh nghiệp hiện hành, bao gồm:

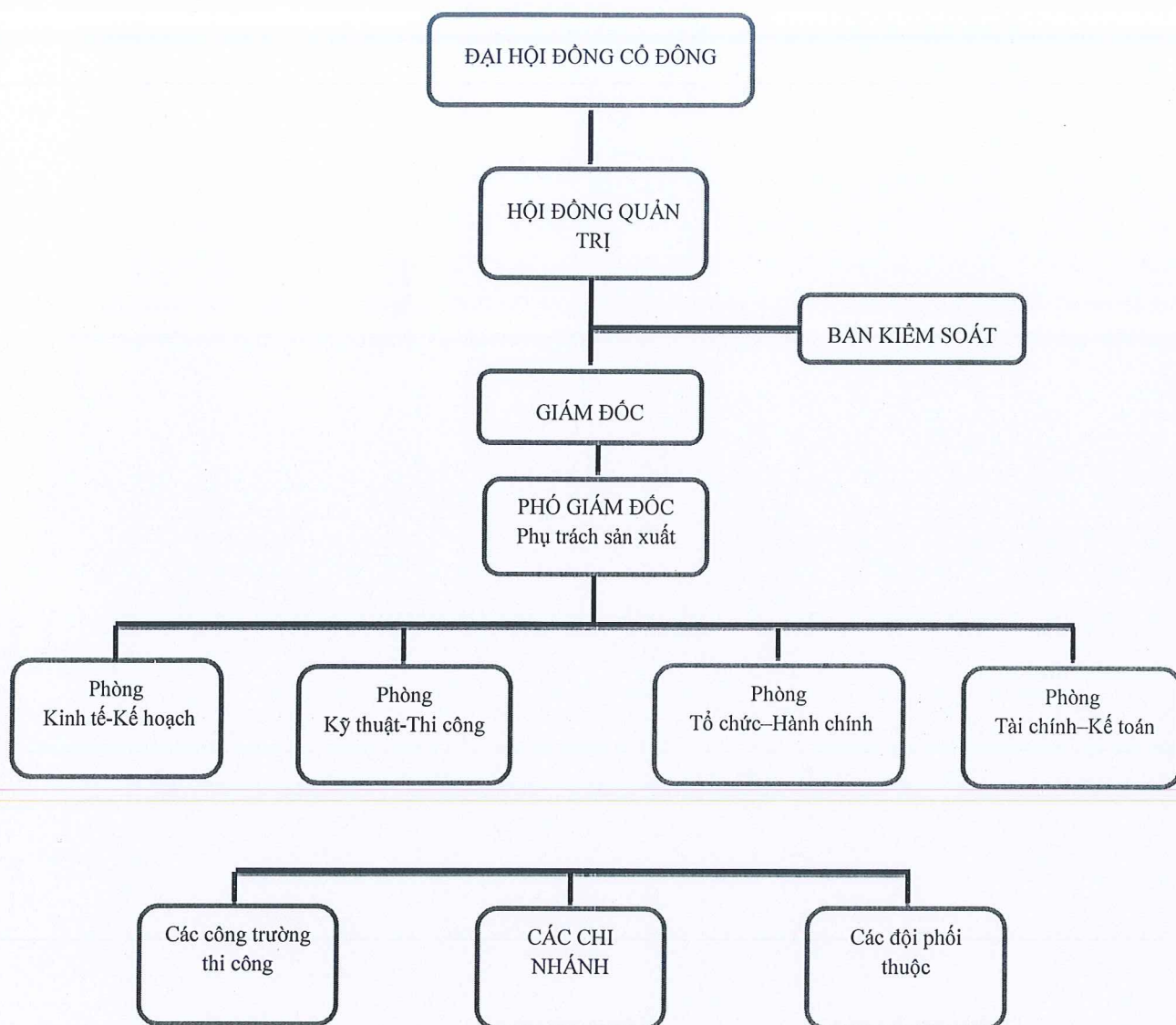
+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Giám đốc điều hành.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết : không có

4. Định hướng phát triển:

- Tiếp tục xây dựng và phát triển đưa Công ty thành một doanh nghiệp mạnh trong xây lắp, lấy chất lượng công trình làm thước đo cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty. Duy trì và phát triển các dịch vụ, sản phẩm được coi là thế mạnh của Công ty. Tiếp thu và học hỏi những xu thế mới trong kỹ thuật thi công, tạo ra những bước phát triển tiềm năng nhằm phục vụ nhiều hơn nữa các đối tượng khách hàng.
- Nghiên cứu đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh trong mọi lĩnh vực. Xây dựng và phát triển thương hiệu chuyên nghiệp, đẩy mạnh tiến độ mở rộng mạng lưới kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động Công ty.

4.1/ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Phát triển “**Chất Lượng – Uy Tín – Hiệu Quả**” là mục tiêu lâu dài của Công ty.

Xây dựng thành công những công trình đúng theo tâm niệm của “nhà thiết kế”, phù hợp với mong muốn của chủ đầu tư; Xây dựng Công ty vững mạnh trong lĩnh vực xây lắp nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng hiện đại.

a. Đối với lĩnh vực xây dựng :

- + Tăng cường công tác tham gia đấu thầu các công trình XD/CB trong và ngoài nước, duy trì ổn định thị trường sẵn có và tăng cường công tác tiếp thị phát triển thị trường mới.
- + Phát triển nguồn nhân lực cho lĩnh vực thi công xây lắp: dựa trên lực lượng hiện có Công ty sẽ tiếp tục công tác đầu tư và phát triển theo chiều sâu trong việc huấn luyện, đào tạo. Công ty hướng tới mục tiêu ngày càng chuyên môn hóa sâu hơn nữa trong từng lĩnh vực thi công xây lắp cho cả cán bộ quản lý và các lực lượng công nhân có tay nghề.
- + Công ty sẽ tập trung vào việc đầu tư cải tiến trang thiết bị và công nghệ thi công xây dựng hiện có cho ngang bằng trình độ với các doanh nghiệp cùng ngành nghề trên địa bàn nhằm tiết kiệm chi phí, tăng năng suất lao động, rút ngắn tiến độ và nâng cao chất lượng thi công các công trình xây dựng.
- + Tiếp tục hợp tác với các đối tác chiến lược có năng lực tốt trong các lĩnh vực thiết kế kỹ thuật, công nghệ để cùng tham gia thực hiện các công trình dưới hình thức tổng thầu EPC các dự án lớn của các nhà đầu tư nước ngoài

b. Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp :

- + Giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm công nghiệp hiện có; tăng cường mở rộng thị trường tiêu thụ và nghiên cứu phát triển mặt hàng mới
- + Khu công nghiệp Biên Hòa 1 đang trong giai đoạn đề xuất di dời, nên tạm thời không tiến hành đầu tư. Khi chuyển sang nơi khác sẽ cơ cấu, xây dựng lại mô hình hoạt động của xí nghiệp theo hướng : xem xét đầu tư lĩnh vực sản xuất gia công cấu kiện kim loại phục vụ cho lĩnh vực xây lắp; khôi phục lại công tác xây lắp, bảo trì với qui mô nhỏ.
- + Mỏ đá Soklu 6: Quy hoạch lại toàn bộ mặt bằng khai thác mỏ, tận thu các sản phẩm khai thác trước đây; Lập giải pháp để tận dụng và khai thác diện tích các khu vực đã hoàn nguyên. Có xem xét đến việc hợp tác với các cá nhân và tổ chức khác trong việc kinh doanh khai thác; Tăng cường công tác thị trường với các sản phẩm khai thác và sản phẩm tận thu;

c. Chỉ tiêu cụ thể :

- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu: 0,45%.
- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ: 1,11%.

d. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- + Công ty luôn bảo đảm môi trường làm việc tốt nhất cho cán bộ công nhân viên và người lao động.

- + Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường. Thường xuyên cải tiến và đầu tư vật chất, kỹ thuật nhằm đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường nơi thi công và sản xuất

4.2/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung phát triển chuyên sâu vào lĩnh vực xây lắp, thường xuyên đầu tư thay thế mới thiết bị dụng cụ công nghệ mới phục vụ thi công tạo lợi thế cạnh tranh đối với các dự án trong và ngoài nước. Bên cạnh đó không ngừng phát triển bộ phận sản xuất công nghiệp nhằm hỗ trợ cho hoạt động xây lắp.
- Tăng cường công tác tài chính: tích cực thu hồi vốn, kiểm tra, giám sát chặt chẽ chi phí và giá thành.

4.3/ Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động ổn định, ngang mặt bằng chung của thị trường.
- Con người là yếu tố hàng đầu, công nghệ mới phải đi đôi với trình độ sử dụng và khai thác công nghệ hiệu quả. Chú trọng vào việc nâng cao chuyên môn nghề nghiệp của cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng sự phát triển của công nghệ, nâng cao năng suất lao động.
- Luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ cho người lao động bằng hoặc cao hơn pháp luật quy định.
- Duy trì chính sách thu nhập theo vị trí công tác, hiệu quả công việc cho người lao động nhằm đảm bảo sự công bằng và kích thích phát triển sản xuất.
- Tích cực tham gia, thực hiện tốt các chính sách xã hội nơi thi công, sản xuất do địa phương phát động.

5. Các rủi ro:

- Tình hình kinh tế trong nước vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro do ảnh hưởng của tình hình kinh tế trong nước, dịch bệnh, an ninh thế giới với nhiều bất ổn phức tạp, giá dầu thế giới tăng, tỷ giá ngoại tệ biến động ãuùng keả trong naêm 2022, giá vật liệu xây dựng có chiều hướng tăng và không phản ánh kịp và đúng với giá thị trường, biên độ dao động lớn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả thực hiện các gói thầu sau khi trúng thầu.
- Hoạt động SXKD của công ty bị ảnh hưởng trực tiếp của những dấu hiệu bất ổn nói trên, tình hình hoạt động trong thời gian tới của công ty sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức.

5.1 Rủi ro về luật pháp

- Cũng như mọi doanh nghiệp khác, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn chịu sự chi phối, điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam, các

chính sách thuế, tiền lương, bảo hiểm xã hội làm ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí thi công và chi phí đầu vào của công ty.

- Nhận thức được vấn đề này, Công ty luôn ý thức chủ động cập nhật thường xuyên để phù hợp với các thay đổi của Nhà nước trong chính sách quản lý, hạn chế tối đa tổn thất do yếu tố pháp lý gây ra nhằm giữ vững uy tín, thương hiệu và thành quả hoạt động SXKD.

5.2 Rủi ro đặc thù

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng Số 5 hoạt động trong lĩnh vực xây dựng nên có những rủi ro đặc thù như sau:

Rủi ro về nguyên vật liệu đầu vào: giá tất cả các loại vật liệu xây dựng tăng cao và tăng nhiều đợt trong năm. Việc giá vật liệu tăng trong thời gian qua đã gây ra rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro về tai nạn lao động hay các sự cố máy móc trong quá trình lao động: Nguyên nhân do tính chất đặc thù của ngành xây dựng, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc nặng nhọc ngoài trời nên chịu ảnh hưởng lớn từ yếu tố thời tiết, phải làm việc trong điều kiện khó khăn. Do vậy, nếu không thực hiện tốt công tác an toàn lao động thì rất dễ xảy ra tai nạn lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, hậu quả từ việc uy tín và thương hiệu của Công ty sẽ bị suy giảm, đánh mất thị trường và thách thức kế hoạch tăng trưởng của Công ty trong nhiều năm sau, do đó rủi ro từ việc mất an toàn lao động được Công ty đặc biệt quan tâm để kiểm soát và phòng ngừa rủi ro này.

5.3 Rủi ro tài chính:

Các yếu tố tác động đến dòng tiền, bao gồm sự thâm hụt về doanh thu, chi phí vận hành tăng đột biến & cạnh tranh với các công ty khác. Đối với ngành đầu tư xây dựng, thời gian thi công, việc nghiệm thu các công trình thường bị kéo dài. Ngoài ra, việc giải ngân, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất rất nhiều thời gian. Các nhân tố này đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính của Công ty.

5.4 Rủi ro môi trường:

Mưa bão và các hiện tượng thời tiết khác làm hư hại công trình, tác động đến hiệu quả do quá trình thi công gián đoạn, tạm dừng, kéo dài làm tăng chi phí, chậm khả năng thanh toán và thu hồi vốn.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

• Giá trị sản lượng	: 73,406 tỷ đồng
<i>Trong đó: Giá trị xây lắp</i>	<i>: 35,009 tỷ đồng</i>
<i>SXCN và Dịch vụ</i>	<i>: 38,397 tỷ đồng</i>

• **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 66,733 tỷ đồng**

Trong đó : Doanh thu xây lắp : 31,827 tỷ đồng

Doanh thu SXCN và Dịch vụ : 34,906 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế: Năm 2022 đạt **188.324.195 đồng**, các chỉ tiêu kế hoạch không đạt kế hoạch đề ra;

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ % TH 2022 so với KH 2022
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = 3/4
Doanh thu	Tr. Đồng	66.733	120.000	55,61%
Trong đó				
- Doanh thu xây lắp	-	31.827	85.500	37,22%
- Doanh thu SXCN & KD khác	-	34.906	34.500	101,18%
Đầu tư XDCB và TB	Tr. Đồng	773	1.500	51,53%
Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	188	270	69,63%
Nộp ngân sách	Tr. Đồng	3.955	6.250	63,28%
Tổng quỹ lương	Tr. Đồng	7.498	10.440	71%
Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	7.857.000		
Chia cổ tức		0%		

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

Ông Phạm Danh Tuyên – Giám Đốc	
Ngày/tháng/năm sinh	09/10/1970
Địa chỉ thường trú	160/34/14 Phan Huy Ích, Phường 12, Quận Gò Vấp, Tp.HCM
Số CCCD	030070018731
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác:	
<ul style="list-style-type: none"> • 1995-1997: Công ty Lắp máy 45-1 	

<ul style="list-style-type: none"> • 1997-2001: Viện thiết kế Tổng cục Hậu cần-Bộ Quốc phòng • 2001 đến 2011: Trưởng phòng kinh tế Kỹ thuật vật tư thiết bị Xí nghiệp Xây lắp điện-Công ty Xây dựng số 16 • Từ 2011-6/2019: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần XD Thương mại An Xuân Thịnh • Từ 6/2019-22/8/2019: thử việc với chức danh Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5 • Từ 23/8/2019-30/4/2021: Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5 • Từ 01/5/2021- đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Giám đốc Công ty
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	Không
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

Ông Vũ Mạnh Hùng – Phó Giám Đốc	
Ngày/tháng/năm sinh	06/06/1974
Địa chỉ thường trú	B151 Tổ 18, KP5, Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai
Số CCCD	036074019796
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế xây dựng
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> • 7/1996-4/1997: cán bộ kế hoạch Công ty XD và SX VLXD, Tổng cty XD số 1 • 5/1997-12/1998: Trạm trưởng Trạm Bê tông Trà Nóc, Cần Thơ • 01/1999-10/2001: Cán bộ kỹ thuật Công ty Xây dựng và Dịch vụ du lịch. • 11/2001-6/2010: Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất công nghiệp, Công ty CP Đầu tư Xây dựng số 5 • 7/2010-12/2014: Phó Giám đốc Xí nghiệp XD&SXCN, Công ty CP ĐTXD số 5. • 01/2015-12/2015: Quyền Giám đốc X/n XD&SXCN, Công ty CP ĐTXD số 5. • 01/2016-6/2021: Giám đốc Xí nghiệp XD&SXCN, Công ty CP ĐTXD số 5. • 7/2021- đến nay: Phó Giám đốc Công ty CP Đầu Tư Xây Dựng số 5 (kiêm Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng và Sản xuất công nghiệp). 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó Giám đốc công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng & Sản xuất công nghiệp
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	10.146 cổ phần tương đương 0,38%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

Ông Nguyễn Hồng Hải – Kế toán trưởng	
Ngày/tháng/năm sinh	10-10-1976
Địa chỉ thường trú	31/7 xã Lục Long, H. Châu Thành, tỉnh Long An
Số CCCD	080076010450
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế-ngành Kiểm toán
Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> • 2000-2005: Công ty Xây Lắp & VLXD Số 5 • 2005- đến nay: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây Dựng số 5 	
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Bí thư Chi bộ, Ủy viên BCH Công đoàn
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	85.203 cổ phần tương đương 3,15%
Số cổ phần đại diện cho nhà nước	Không
Số cổ phần sở hữu của những người liên quan đến thời điểm kê khai	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không
- + Số lượng lao động có HĐLĐ có thời hạn và không xác định thời hạn tại thời điểm 31/12/2022 là 70 người.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Chính sách tiền lương & thưởng:

Nhằm khuyến khích nhân viên học hỏi, năng động và sáng tạo trong công việc. Công ty duy trì thực hiện chính sách phân phối thu nhập như sau:

- Lương theo vị trí công việc: mỗi vị trí công việc có mức lương nhất định phù hợp với trình độ, kinh nghiệm của từng người;
- Lương theo năng lực: nghĩa là CBCNV làm công việc như nhau nhưng có năng lực khác nhau thì có mức lương khác nhau;

- Phụ cấp theo hiệu quả công việc (năng suất): hưởng theo kết quả công việc, từng dự án, công trình cụ thể.

Chính sách thăng tiến:

- Việc thăng tiến dựa trên năng lực của từng cá nhân;
- Cơ hội thăng tiến là công bằng cho tất cả mọi người;
- Sự thăng tiến là không giới hạn.

Chính sách phúc lợi:

Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động luôn được công ty quan tâm hàng đầu. Công ty đảm bảo các chế độ, chính sách được trả bằng hoặc cao hơn theo quy định pháp luật hiện hành.

- Hợp đồng lao động & các chế độ BHXH; YT, TN,... được công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động theo quy định;
- Nghỉ các ngày lễ, Tết theo qui định của Nhà nước và có thưởng cho người lao động;
- Trợ cấp thôi việc, ngừng việc: theo qui định pháp luật lao động hiện hành;
- Nghỉ mát: được thực hiện hàng năm;
- Bảo hộ lao động: được trang cấp theo công việc;
- Có chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại cho người lao động.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn trong năm: không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. *Tình hình tài chính*

a/ *Tình hình tài chính*

Chỉ tiêu	Năm 2021 <i>(tỷ đồng)</i>	Năm 2022 <i>(tỷ đồng)</i>	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	89,316	75,259	(16)
Doanh thu thuần	76,842	66,733	(13)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh KD	0,490	0,412	(16)
Lợi nhuận khác	(0,239)	(0,113)	(53)
Lợi nhuận trước thuế	0,251	0,299	19
Lợi nhuận sau thuế	0,187	0,188	1
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	00%	00%	

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<p><i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)</i></p> <p>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần):</p> <p>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (lần)</p> <p>+ Hệ số thanh toán nhanh:</p> <p><u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn</p>	1,49	1,70	
	0,88	0,98	
<p><i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)</i></p> <p>+Hệ số: Nợ/Tổng tài sản</p> <p>+Hệ số: Nợ/Vốn chủ sở hữu</p>	0,60	0,53	
	1,51	1,11	
<p><i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i></p> <p>+ Vòng quay hàng tồn kho (lần):</p> <p>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (lần)</p> <p>Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)</p>	1,49	1,92	
	0,86	0,89	
<p><i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i></p> <p>+ Hệ số: Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)</p> <p>+ Hệ số: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)</p> <p>+ Hệ số: Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (%)</p> <p>+ Hệ số: Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.(%)</p>	0,24	0,28	
	0,53	0,53	
	0,25	0,25	
	0,63	0,62	

Nhìn chung các chỉ tiêu tài chính năm 2022 được cải thiện đáng kể so với năm 2021.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần :

- Tổng số cổ phần : 2.700.000
- Loại cổ phần : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá 1 cổ phần : 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 2.699.922
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 78
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 2.700.000
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo điều lệ công ty: không
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo pháp luật: không
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo cam kết người sở hữu: không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ trọng (%)
I.	Cổ đông Nhà nước:	Không có	
II.	Cổ đông là tổ chức:		
1	Tổng công ty CP XDCN Việt Nam	1.377.000	51,000
2	Cty CP Giải pháp công nghệ	381.400	14,119
3	ULATECH		
4	Công ty CP Lắp Máy & XD Miền Nam	44.117	1,634
	Công ty CP ĐTXD Số 5	78	0,029
III.	Cổ đông lớn		100%
1	Tổng công ty cổ phần Xây Dựng Công Nghiệp Việt Nam	1.377.000	51,0
2	Cty CP Giải pháp công nghệ ULATECH	381.400	14,1
IV.	Cổ đông nhỏ và cá nhân		
	230 cổ đông nhỏ và cá nhân khác	941.800	34,9
V.	Cổ đông trong nước	2.700.000	100,00
VI.	Cổ đông nước ngoài	không có	không có

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

e) Các chứng khoán khác : không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm 2022: khai thác và sản xuất 117.574 m³ đá
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức : không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Điện: 287.026 KW điện được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất đá và Acetylen là 54.155 KW điện

Diesel: 132.492 lít được tiêu thụ phục vụ cho sản xuất đá.

- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : chưa có.
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng : báo cáo kết quả của các sáng kiến này : chưa có.

6.3. Tiêu thụ nước: phục vụ công tác bê tông trong thi công, sinh hoạt và trong ñòu làm mát hệ thống sản xuất acetylene là 5.850 m³ nước.

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: công ty sử dụng chủ yếu nguồn cung cấp nước của địa phương nơi trú đóng và thi công.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường nơi sản xuất và thi công.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Sử dụng và mức lương trung bình đối với người lao động:

Do đặc thù của ngành nghề xây dựng, các công trường hầu hết ở các tỉnh thành xa thành phố nên công ty sử dụng nhiều công nhân tại địa phương nơi thi công. Mức lương bình quân của người lao động là: 7.857.000đ/tháng

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:
 - Có hỗ trợ cho con em người lao động có thành tích học tập giỏi hàng năm.
 - Thực hiện đầy đủ chế độ thăm hỏi và trợ cấp cho người lao động khi bản thân hoặc gia đình có khó khăn.
 - Thực hiện đầy đủ chế độ ăn ca cho người lao động.

- Thường xuyên kiểm tra và thực hiện đầy đủ các biện pháp ATLĐ nơi thi công và sản xuất.

c) Hoạt động đào tạo người lao động.

- Hàng năm công ty đều cử cán bộ nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ như kế toán, giám sát, chỉ huy trưởng, ATLĐ, v.v...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Công ty tuyển dụng nhiều công nhân tại địa phương nơi thi công, qua đó cung cấp cơ hội việc làm cho nhiều gia đình địa phương.
- Công ty luôn ủng hộ ban chỉ huy công trường của mình tham gia hỗ trợ các hoạt động xã hội của địa phương nơi thi công và sản xuất.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN : không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nêu trên, nhận thấy công ty chưa hoàn thành kế hoạch đề ra, doanh thu đạt **55,61 %** và lợi nhuận đạt **69,63%** so với năm kế hoạch, hiệu quả đạt được chưa cao.

Nguyên nhân:

Hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân khách quan, thị trường hạn chế, sản xuất bị thu hẹp, tình hình thu hồi vốn chậm, do phần lớn các công trình có vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước, làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất.

Trong năm 2022 mảng xây lắp của Công ty chưa có nhiều khởi sắc, không ký được các hợp đồng có giá trị cao nên doanh thu và lợi nhuận không đạt hiệu quả mong muốn.

2. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài sản

Tổng giá trị tài sản giảm **16%** so với cùng kỳ chủ yếu giảm hàng tồn kho và công nợ phải thu.

b) Tình hình nợ phải trả:

- Tỷ trọng nợ phải trả năm 2022 giảm 26% so với cùng kỳ, trong đó các khoản nợ phải trả chủ yếu là nợ ngắn hạn giảm nhiều & nợ ngân hàng giảm 37% so với năm 2021, nợ dài hạn không có.
- Các khoản vay ngân hàng công ty đã thanh toán trước hạn, không có khoản vay nào quá hạn.
- Tuy nhiên còn phát sinh lớn các nghĩa vụ tài chính với nhà nước trong khai thác khoáng sản.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Trong năm 2022 tuy có nhiều khó khăn, Công ty đã kịp thời cơ cấu, sắp xếp tổ chức lại bộ máy và nhân lực theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, cân đối lại nhân lực làm giảm chi phí đáng kể đầu vào trong năm 2022.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Tiếp tục đầu tư thay thế dần các trang bị thiết bị, dụng cụ cũ lạc hậu nhằm tăng chất lượng và giảm giá thành, tập trung mở rộng thị trường xây lắp.
- Tích cực tìm phương án đầu tư tại 9X Chu Văn An-Bình Thạnh.
- Thường xuyên đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực trẻ.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường :

- Nước sử dụng trong thi công của công ty chủ yếu dùng đổ bê tông, còn trong sản xuất công nghiệp chủ yếu là nước thải sinh hoạt nên không có nguồn nước thải nguy hại ảnh hưởng môi trường. Qua các cuộc kiểm tra định kỳ của các cơ quan chức năng về môi trường, công ty không có vi phạm nghiêm trọng.
- Việc tuân thủ các yêu cầu luật định liên quan tác động môi trường là một trong các yếu tố cấu thành hành động trách nhiệm xã hội và môi trường của Công ty. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, Công ty luôn xem các tiêu chí Xanh là một yêu cầu đối với hoạt động thi công và sản xuất, nhờ đó góp phần bảo vệ môi trường thực tế hơn. Công ty cam kết toàn thể nhân viên có nhận thức và hành động hoàn toàn tuân công tác bảo vệ môi trường

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định pháp luật hiện hành, tiền lương được chi trả cho người lao động kịp thời, không nợ lương, không nợ BHXH, các ngày Lễ Tết đều có thưởng cho người lao động.
- Thường xuyên quan tâm công tác nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Trong năm không có tranh chấp cũng như đơn thư khiếu nại về chính sách chế độ của người lao động

- c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty luôn có trách nhiệm với cộng đồng địa phương, trong hoạt động sản xuất kinh doanh không để xảy ra mất an ninh trật tự, không xảy ra khiếu tố, khiếu nại, đình công và tích cực tham gia ủng hộ các phong trào và công tác xã hội của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty :

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ cho người lao động, thường xuyên nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Công ty thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất, thi công.
2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*
- Với kết quả kinh doanh đạt được của năm 2022, Ban điều hành chưa hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra, hiệu quả còn thấp.
 - Một số hoạt động của Ban điều hành được HĐQT đánh giá cao trong năm vừa qua bao gồm:
 - + Về bộ máy tổ chức và đào tạo đội ngũ : Ban Điều hành gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc và Kế toán trưởng, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Tổ chức phân công, phân nhiệm rõ ràng trong việc điều hành quản lý công việc. Ban Điều hành tổ chức họp giao ban định kỳ 2lần/tháng với các cán bộ quản lý và họp giao ban hàng tuần tại các công trường.
 - + Công ty thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương nơi sản xuất, thi công.

Các mặt còn tồn tại:

- Công tác thu hồi vốn mặc dù đã có bước tiến triển nhưng cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa để giảm chi phí tài chính.
 - Công tác chỉ đạo đề ra các chiến lược tiêu thụ các sản phẩm mới đã đầu tư cũng như việc chỉ đạo nghiên cứu thêm các sản phẩm mới chưa được quan tâm và đầu tư đúng mức.
 - Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Doanh thu còn thấp so với tỷ suất trung bình cùng ngành, chứng tỏ chưa phải là nhà thầu được đánh giá cao có điều kiện tham gia nhiều công trình có giá trị lớn giá cao và giảm được chi phí điều hành. Cần có giải pháp quản lý chi phí chặt chẽ hơn nữa.
- *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.*

Trong năm 2023, với các cơ hội và thách thức đan xen, HĐQT nhận định một số yếu tố có thể ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- Kinh tế thế giới chưa có nhiều tín hiệu tích cực, bất ổn chính trị tại một số khu vực trên thế giới có thể sẽ ảnh hưởng đến thị trường tài chính và giá cả hàng hóa trong nước.
- Yếu tố vĩ mô trong nước có liên quan đến ngành xây dựng như dự báo tăng trưởng GDP có cải thiện nhưng chưa tăng cao, sự phát triển của thị trường bất động sản vẫn là ẩn số.

- Với những kinh nghiệm và thành tựu đạt được trong những năm gần đây, công ty quyết tâm giữ vững ổn định và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo, kế hoạch định hướng cụ thể như sau:
- Tiếp tục thực hành tiết kiệm triệt để trong sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, nhằm giảm thiểu chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm;
- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nguồn nguyên, nhiên liệu đầu vào đảm bảo chất lượng phục vụ sản xuất;
- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, Đầu tư phát triển mở rộng sản xuất, mở rộng thị trường của Công ty
- Thường xuyên bám sát diễn biến thị trường để xây dựng và triển khai các biện pháp linh hoạt nhằm khai thác triệt để thời cơ kinh doanh;
- Rà soát, phân loại các khoản nợ phải thu để có kế hoạch thu hồi công nợ nhằm giảm chi phí tài chính;
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty: Không ngừng đổi mới và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường trong sạch đối với cộng đồng và xã hội.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP %	Chức danh tại các công ty khác
1	Bà Trần Thị Minh	Chủ tịch	0	Phó TGD Tổng công ty CP Xây dựng Công nghiệp VN
2	Ông Lê Văn Thuyên	Thành viên	0	Trưởng ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty CP XDCN Việt Nam
3	Ông Nguyễn Hồng Hải	Thành viên KTT	3,15%	
4	Ông Phạm Danh Tuyên	Thành viên- Giám đốc Công ty	0	
5	Ông Vũ Mạnh Hùng	Thành viên	0,38%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị : đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp :

Stt	Cuộc họp	Ngày	Nội dung
1	Thường kỳ	20/1/2022 (chiều)	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề xuất hạn mức giao dịch và bảo lãnh tại ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Tp.HCM (SEABANK) - Thông qua phương án sử dụng tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Tp.HCM (SEABANK) - Đồng ý dung tài sản đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Tp.HCM (SEABANK). - Đồng ý cử ông Phạm Danh Tuyên – người đại diện pháp luật của công ty thực hiện ký kết các hợp đồng giao dịch tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á – CN Tp.HCM (SEABANK).
			<ul style="list-style-type: none"> - Quyết toán tiền lương 2021 và Kế hoạch tiền lương 2022
2	Thường kỳ	130/3/2022 (chiều)	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm soát định kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh 2021. - Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022. - Dự kiến kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên 2022.
3	Thường kỳ	15/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ý kiến giới thiệu nhân sự đại diện phần vốn Tổng công ty tại Công ty Cp ĐT XD số 5 và ứng cử vào vị trí Thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2018 -2022 với Tổng công ty.
4	Nghị quyết Hội đồng quản trị số 91/NQ-CIC5-HĐQT	15/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất việc giới thiệu ông Phạm Danh Tuyên, Giám đốc công ty làm người đại diện chủ sở hữu phần vốn của Tổng công ty Cp Xây dựng Công nghiệp Việt Nam tại Công ty cổ phần ĐTXD Số 5 và ứng cử vào vị trí Thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2018 -2022. - Thống nhất các nội dung sẽ trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 21/4/2022.

5	Bất thường	21/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Về việc tái bổ nhiệm Giám đốc công ty - Về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.
6	Nghị quyết Hội đồng quản trị số 96/NQ-CIC5-HĐQT	21/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán. - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát. - Thông qua việc quyết toán quỹ tiền lương, phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021. - Thông qua việc chi trả thù la năm 2021 HĐQT, BKS, thư ký và mức thù lao năm 2022. - Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022. - Thông qua việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 trong năm 2022.
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 -2022.
7	Bất thường	26/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nhu cầu sử dụng tín dụng của Công ty tại Ngân hàng TMCP Tiên phong (TPBank). - Thông qua việc dung tài sản để đảm bảo cho nghĩa vụ tín dụng của Công ty tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong. - Đồng ý cử ông Phạm Danh Tuyên – người đại diện pháp luật của công ty thực hiện ký kết các hợp đồng giao dịch tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong.
8	Thường kỳ	10/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án tổ chức sản xuất kinh doanh năm 2022 và 2023 của Mỏ đá Soklu 6. - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Công ty năm 2022 theo tờ trình số 129/CIC.5 – TCKT ngày 3/6/2022 của Công ty.
9	Thường kỳ	29/7/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2022 và cả năm 2022.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua công tác quản lý và khai thác mỏ đá, kế hoạch đề bù mở rộng mặt bằng khai thác trong ranh được cấp. - Thông qua tái bổ nhiệm chức danh Phó giám đốc công ty, Giám đốc chi nhánh – Mỏ đá Soklu 6.
10	Thường kỳ	20/9/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án phát hành bảo lãnh Ngân hàng TMCP Quân đội – Bắc Sài Gòn. - Đồng ý dùng tài sản tại mục 2 phần III như trên để đảm bảo cho nghĩa vụ thanh toán, trả nợ của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bắc Sài Gòn theo các Hợp đồng thế chấp được ký kết. - Đồng ý cử ông Phạm Danh Tuyên – người đại diện pháp luật của công ty thực hiện ký kết các hợp đồng giao dịch tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Bắc Sài Gòn.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập, hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị : không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: không có

2. Ban Kiểm soát :

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP %	Chức danh tại các công ty khác
1	Ông Ngô Đức Cường	Trưởng ban	0	Phó ban Tài chính Tổng Công ty Cổ phần XD CN-VN
2	Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên	0	Phó ban Tài chính Tổng Công ty Cổ phần XD CN-VN
3	Bà Lương Thị Ngọc Phụng	Thành viên	0.09%	Không

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 :

- Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát theo quy định, đại diện thành viên Ban kiểm soát được tham dự các buổi họp của HĐQT.

- Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần ĐT XD Số 5, các chi nhánh công ty, công trường.
- Quan hệ với các đơn vị, phòng ban để thực hiện công việc giám sát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ tên	Chức danh	Lương	Thù lao theo NQ ĐHCĐ năm 2022	Thưởng	Tổng cộng
1. Hội đồng quản trị					200.400.000
Trần Thị Minh	Chủ tịch HĐQT		55.350.000		55.350.000
Lê Văn Thuyên	Thành viên		33.900.000		33.900.000
Nguyễn Hồng Hải	Thành viên		33.900.000		33.900.000
Phạm Danh Tuyên	Thành viên		27.000.000		27.000.000
Vũ Mạnh Hùng	Thành viên		27.000.000		27.000.000
Đoàn Minh Vũ	Thư ký		23.250.000		23.250.000
2. Ban Điều hành:					676.967.808
Phạm Danh Tuyên	Giám đốc	227.590.909		19.888.918	247.479.827
Vũ Mạnh Hùng	Phó Giám đốc	204.000.000		17.177.834	221.177.834
Nguyễn Hồng Hải	Kế toán trưởng	190.918.596		17.391.551	208.310.147
3. Ban Kiểm Soát					85.200.000
Ngô Đức Cường	Trưởng ban		36.000.000		36.000.000
Hoàng Tuấn Anh	Thành viên		24.600.000		24.600.000
Lương Thị Ngọc Phụng	Thành viên		24.600.000		24.600.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2022 HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác thực hiện đúng theo Điều lệ công ty, quản trị nội bộ, chưa có phát hiện nào sai sót trong việc thực hiện.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Đơn vị kiểm toán độc lập:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: đã gửi toàn bộ bản báo cáo.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

GIÁM ĐỐC



Phạm Danh Tuyên

